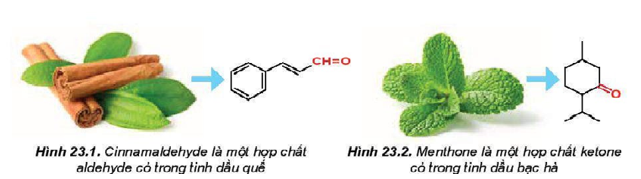
# Bài 23: Hợp chất carbonyl

*Chỉ 400k mua trọn bộ Giáo án Hóa 11 Kết nối tri thức bản word trình bày đẹp mắt (Chỉ 50k cho 1 bài giảng bất kì):*  
**B1**: Gửi phí vào tài khoản **0711000255837 - NGUYEN THANH TUYEN** - Ngân hàng Vietcombank **(QR)**  
**B2**: Nhắn tin tới zalo **Vietjack Official - nhấn vào đây** để thông báo và nhận giáo án.  
Xem thử tài liệu tại đây: **Link tài liệu**  
**Giáo án Hóa 11 Bài 23 (Kết nối tri thức): Hợp chất carbonyl**  
**I. Mục tiêu**  
**1. Kiến thức**  
- Nêu được khái niệm hợp chất Carbonyl (aldehyde, ketone)  
- Gọi được danh pháp thay thế một số carbonyl (C1 đến C5) và tên thông thường một vài hợp chất carbonyl thường gặp.  
- Mô tả được đặc điểm liên kết của nhóm chức carbonyl, hình dạng phân tử của methanal, ethanal.  
- Nêu được đặc điểm về tính chất vật lí (trạng thái, nhiệt độ sôi, tính tan) của hợp chất carbonyl.  
- Trình bày được tính chất hoá học của aldehyde, ketone: Phản ứng khử (với NaBH4 hoặc LiAlH4); Phản ứng oxi hoá aldehyde (với nước bromine, thuốc thử Tollens, Cu(OH2)/OH-); Phản ứng cộng vào nhóm carbonyl (với HCN); Phản ứng tạo iodoform.  
- Thực hiện được (hoặc quan sát qua video, hoặc qua mô tả) các thí nghiệm: phản ứng tráng bạc, phản ứng với Cu(OH)2/OH-, phản ứng tạo iodoform từ acetone; mô tả hiện tượng thí nghiệm, giải thích được tính chất hoá học của hợp chất carbonyl và xác định được hợp chất có chứa nhóm CH3CO-.  
- Trình bày được ứng dụng của hợp chất carbonyl và phương pháp điều chế acetaldehyde bằng cách oxi hoá ethylene, điều chế acetone từ cumene.  
**2. Năng lực**  
**\* Năng lực chung:**  
*- Năng lực tự chủ và tự học:* Kĩ năng tìm kiếm thông tin trong SGK, quan sát hình ảnh về các phản ứng, rút ra kết luận về tính chất hóa học của hợp chất carbonyl và xác định được hợp chất có chứa nhóm CH3CO-.  
*- Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Làm việc nhóm tìm hiểu về đặc điểm liên kết của nhóm chức carbonyl, hình dạng phân tử của methanal, ethanal.  
*- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo*: Giải thích được tính chất hóa học của hợp chất carbonyl thông qua các phản ứng hóa học.  
**\* Năng lực hóa học:**  
*a. Nhận thức hoá học:* Trình bày được:  
- Khái niệm hợp chất Carbonyl (aldehyde, ketone)  
- Gọi được danh pháp thay thế một số carbonyl (C1 đến C5) và tên thông thường một vài hợp chất carbonyl thường gặp.  
- Mô tả được đặc điểm liên kết của nhóm chức carbonyl, hình dạng phân tử của methanal, ethanal.  
- Đặc điểm về tính chất vật lí (trạng thái, nhiệt độ sôi, tính tan) của hợp chất carbonyl.  
- Tính chất hoá học của aldehyde, ketone: Phản ứng khử , Phản ứng oxi hoá aldehyde, Phản ứng cộng vào nhóm carbonyl, Phản ứng tạo iodoform*.*  
*b. Tìm hiểu tự nhiên dưới góc độ hóa học* được thực hiện thông qua các hoạt động: Thảo luận, quan sát thí nghiệm tìm ra tính chất hóa học của hợp chất carbonyl, ketone.   
*c. Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để giải thích được* các ứng dụng các aldehyde, ketone trong đời sống như sản xuất gương, làm dung môi.  
**3. Phẩm chất**  
- Chăm chỉ, tự tìm tòi thông tin trong SGK nắm được tính chất của andehyde và ketone.  
- HS có trách nhiệm trong việc hoạt động nhóm, hoàn thành các nội dung được giao.  
**II. Thiết bị dạy học và học liệu**  
Phiếu bài tập số 1, số 2, …..  
Link thí nghiệm.  
https://www.youtube.com/watch?v=FMJCHP2dP04  
https://www.youtube.com/watch?v=Gmh5SwKy4U8  
https://www.youtube.com/watch?v=OjslFbEkurA  
**III. Tiến trình dạy học**  
**1. Hoạt động 1: Khởi động**  
 **a) Mục tiêu:** Thông qua một số hình ảnh thông tin về một số mùi hương của các loài thực vật, động vật, một số bộ phận, tế bào cơ thể con người giúp HS biết về hợp chất andehyde, ketone.  
  
 **b) Nội dung:** Các aldehyde và ketone tạo nên mùi thơm đặc trưng của động vật, thực vật. Tế bào trong võng mạc giúp mắt tiếp nhận ánh sáng được tạo thành từ các aldehyde, hormon giới tính nam, nữ là các ketone.  
 **c) Sản phẩm:** HS dựa vào các hình ảnh dự đoán các hợp chất các aldehyde, ketone.  
 **d) Tổ chức thực hiện:** GV chia nhóm thành 4 nhóm nghiên cứu, thảo luận rút ra kết luận.  
**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**  
  
  
  
  
**Hoạt động 1:Khái niệm**  
**Mục tiêu:**  
Nêu được khái niệm hợp chất carbonyl (aldehyde và ketone)  
  
  
  
  
**Hoạt động của GV và HS**  
  
  
**Sản phẩm dự kiến**  
  
  
  
  
**Giao nhiệm vụ học tập:** GV yêu cầu HS nghiên cứu SGK, trả lời các câu hỏi sau:  
Câu 1. Nêu khái niệm hợp chất carbonyl   
Câu 2.Nêu khái niệm aldehyde  
Câu 3.Nêu khái niệm ketone  
**Thực hiện nhiệm vụ:** HS hoàn thành phiếu bài tập  
**Báo cáo, thảo luận:** Đại diện HS đưa ra nội dung kết quả  
**Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đưa ra kết luận:  
-Hợp chất carbony: là hợp chất trong phân tử có nhóm =C=O.  
-Aldehyde: là hợp chất hữu cơ có nhóm -CHO liên kết trực tiếp với nguyên tử carbon (trong gốc hydrocarbon hoặc -CHO) hoặc nguyên tử hydrogen.  
-Ketone: hợp chất hữu cơ có nhóm liên kết với hai nhóm hydrocarbon  
  
  
-Hợp chất carbony: là hợp chất trong phân tử có nhóm   
-Aldehyde: là hợp chất hữu cơ có nhóm -CHO liên kết trực tiếp với nguyên tử carbon (trong gốc hydrocarbon hoặc -CHO) hoặc nguyên tử hydrogen.  
-Ketone: hợp chất hữu cơ có nhóm  liên kết với hai nhóm hydrocarbon .  
  
  
  
  
**Hoạt động 2:Danh pháp**  
**Mục tiêu:**  
Gọi được tên theo danh pháp thay thế một số hợp chất carbonyl đơn giản (C1 đến C5), tên thông thường một vài hợp chất carbonyl thường gặp.  
  
  
  
  
**Hoạt động của GV và HS**  
  
  
**Sản phẩm dự kiến**  
  
  
  
  
**………………………………………….**  
**………………………………………….**  
**………………………………………….**  
**Tài liệu có 15 trang, trên đây là tóm tắt 5 trang đầu của Giáo án Hóa học 11 Bài 23 Kết nối tri thức.**   
**Để mua Giáo án Hóa học 11 Cánh diều năm 2024 mới nhất, mời Thầy/Cô liên hệ:**  
**Tài liệu có đáp án, ấn vào đây!**  
**Xem thêm giáo án Hóa 11 sách Kết nối tri thức hay, chi tiết khác:**  
Bài 20: Alcohol  
Bài 21: Phenol  
Bài 22: Ôn tập chương 5  
Bài 24: Carboxylic acid  
Bài 25: Ôn tập chương 6